

Bản án số: 73/2025/HS-PT
Ngày: 30/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Hoàng Trí Thức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên

tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Lê Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thành N**, sinh ngày 23/10/2008 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Thường trú: Tổ C, thôn A, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn N1 (đã chết) và bà Lê Thị Kim T; Là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo là mẹ ruột:* bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ C, thôn A, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo:* bà Hồ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, đã gửi bài bào chữa)

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 02/12/2024, nhóm Lê Quốc L gồm Lê Quốc L, Trần Thanh T1, Lê Thành N, Lý Minh T2 cùng Phạm Tấn Đ, Nguyễn Minh T3, Phạm Minh T4, Khương Trí T5 và Lý Thiên B điều khiển 04 xe mô tô đang tụ tập tại ngã ba chợ L2 thuộc ấp C, xã L, huyện L. Nhận được tin báo, Công an xã L đã phân công các đồng chí Lượng Vũ B1, Ngô Thanh T6, Lê Văn Nhất L1, và đồng chí Huỳnh Quang S đến tiến hành tuần tra, kiểm tra. Khi thấy lực lượng tuần tra, nhóm L liền điều khiển xe bỏ chạy, theo đó: Đ điều khiển xe mô tô biển số 72K1-7042 chở L, T3 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 72H1-180.13 chở N, T1 điều khiển xe mô tô Cup màu xanh biển số 60AM-021.30 chở Phạm Minh T4 cùng chạy về hướng S, huyện C; còn T5 điều khiển xe mô tô biển số 72H1-105.38 chở B1 ngồi giữa và Lý Minh T2 ngồi sau chạy về hướng thị trấn Đ.

Phát hiện T5 điều khiển xe mô tô chở ba người và Phạm Minh T4 ngồi trên xe không đội nón bảo hiểm nên lực lượng tuần tra yêu cầu T5 dừng xe để xử lý vi phạm và đưa T5, Lý Thiên B, Lý Minh T2 cùng phương tiện làm việc. Sau đó, đồng chí Lượng Vũ B1 chạy xe mô tô biển số 72H1-105.38 chở Lý Minh T2 cùng về trụ sở Công an xã L.

Thấy xe T5 bị giữ đưa về trụ sở, L liền rủ T1, N cùng Đ, T3, Phạm Minh T4 quay lại đuổi theo lực lượng tuần tra, cả nhóm đồng ý. Thế là, L chở Đ, **T3 chở N**, T1 chở Phạm Minh T4 cùng chạy 03 xe mô tô đến khu vực gần trường tiểu học L3 thì đuổi kịp tổ công tác. Các bị cáo lần lượt điều khiển xe mô tô chạy vượt lên phía trước các xe của tổ công tác và có hành vi lạng lách, đánh võng, nẹt bộ nhiều lần trước đầu xe của đồng chí Lượng Vũ B1 nhằm cản trở không cho đồng chí B1 chở người vi phạm, đưa xe vi phạm về trụ sở Công an. Thấy vậy, đồng chí B1 yêu cầu nhóm L dừng xe nhưng T3, T1, L không chấp hành. Trong quá trình chạy xe lạng lách, đánh võng, L bất ngờ đạp thắng xe giảm tốc độ trước đầu xe của đồng chí B1 làm đồng chí B1 đâm đầu xe vào phía sau xe của L dẫn đến xe đồng chí B1 chở Lý Minh T2 ngã xuống đường gây thương tích. Thấy xe đồng chí B1 bị ngã, L cùng cả nhóm liền tăng ga bỏ chạy. Sau đó, lực lượng tuần tra trình báo Công an huyện L giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc L, Trần Thanh T1, Lê Thành N cùng các đối tượng nêu trên đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu.

* Tại Bản kết luận giám định cơ thể trên người sống số 535/KLTTCT-PYBRVT ngày 24/12/2024 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh B kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Minh T2 tại thời điểm giám định là 01%.

* Tại Bản kết luận giám định cơ thể trên người sống số 536/KLTTCT-PYBRVT ngày 24/12/2024 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh B kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lượng Vũ Bảo tại thời điểm giám định là 01%.

*** Vật chứng vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại các xe mô tô biển số 72H1-105.38, biển số 72K1-7042; 01 xe mô tô màu xanh biển số 60AM-021.30 và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 72H1- 180.13 lần lượt cho chủ sở hữu hợp pháp của bà Mai Thị Thu H1, bà Đào Thị M, bà Phan Thị V và bà Lê Thị C do họ đều không biết các bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố Lê Thành N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thành N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 26/3/2025, bị cáo Lê Thành N kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, **khai nhận hành vi phạm tội.**

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Lê Thành N có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

5.1. Quan điểm bào chữa cho bị cáo chưa thành niên của bà Hồ Thị H, theo B2 bào chữa gửi đến phiên tòa:

Nhất trí với tội danh, điều khoản truy tố của cấp sơ thẩm. Đề nghị xem xét việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó

khẩn, bỏ mắt sớm, phải nghỉ học để phụ mẹ lo cho gia đình, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu chỉ ngồi sau xe của T3, không trực tiếp điều khiển phương tiện theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

5.2. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không bào chữa tranh luận bổ sung.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo hưởng án treo để có gia đình có điều kiện động viên, giúp đỡ, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; bị cáo có điều kiện đỡ đần mẹ nuôi chị đang học và em nhỏ.

5.3. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến đối đáp.

6. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và Điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra, lời khai những người tham gia tố tụng khác, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23h00' ngày 02/12/2024, trên Quốc lộ E đoạn thuộc ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng Công an xã L gồm các đồng chí Lượng Vũ B1, Ngô Thanh T6, Lê Văn Nhất L1 và Huỳnh Q đang thực hiện nhiệm vụ là đưa các em Khương Trí T5, Lý Thiên B, Lý Minh T2 về trụ sở Công an xã L để xử lý hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ do lỗi điều khiển xe chở ba, không đội mũ bảo hiểm. Lê Quốc L đã rủ Lê Thành N, Trần Thanh T1 cùng Phạm Minh T4, Nguyễn Minh T3, Phạm Tấn Đ (là ba người dưới 16 tuổi) điều khiển xe mô tô lần lượt chạy lên lạng lách, đánh võng trước đầu xe của người đang thi hành nhiệm vụ, gây cản trở việc thực thi công vụ. Lê Quốc L đã bất ngờ

đạp thắng xe giảm tốc độ, khiến xe đồng chí Lượng Vũ B1 chở người vi phạm Lý Minh T2 đâm vào sau xe của L, ngã xuống đường, khiến đồng chí Lượng Vũ B1 và Lý Minh T2 bị thương tích mỗi người 01%.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thành N về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính, trật tự xã hội, cản trở người thực thi công vụ, gây mất trật tự an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc chống người thi hành công vụ là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mất sớm nên thiếu sự quan tâm, giáo dục từ gia đình theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành N 09 (Chín) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không cung cấp chứng cứ mới. Nhưng qua xem xét nội dung vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau sự việc đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn mới thoát nghèo năm 2023, cha mất sớm, một mình mẹ bị cáo hiện sức khoẻ yếu phải nuôi 03 con ăn học, bị cáo phải nghỉ học để lao động phụ giúp mẹ nuôi chị đang học năm hai Cao đẳng sư phạm và em nhỏ 03 tuổi. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội với vai trò hạn chế, bị Lê Quốc L rủ rê, không trực tiếp lái xe cản trở người thực thi công vụ mà ngồi sau xe do Nguyễn Minh T3 là người dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự cầm lái. Thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 01 tháng 09 ngày và đến nay mới đạt độ tuổi 16 năm 08 tháng 07 ngày, nên bồi bổ trong nhận thức và hành động. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, không cần tập trung cải tạo trong môi trường giam giữ; nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp theo quy định của pháp luật, cũng đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. *Về án phí*: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành N về việc xin được hưởng án treo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 26/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về hình phạt đã tuyên đối với bị cáo Lê Thành N, như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thành N 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/6/2025).

Giao bị cáo Lê Thành N cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 26/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. ***Án phí hình sự phúc thẩm***: Bị cáo Lê Thành N không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/6/2025).

(Đã giải thích về chế định án treo)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tòa án nhân dân huyện L;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.

Trần Minh Bắc

